TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 110/2019/QĐST-HNGĐ	Chơn Thành, *ngày 07 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 138/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Công Trìu**, sinh năm 1991;

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Diễm My**, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ cư trú: Tổ 12, ấp 2, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Công Trìu và chị Nguyễn Thị Diễm My.

2. Công nhận thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Giao con chung tên Nguyễn Công Minh, sinh ngày 28/4/2013cho chị Nguyễn Thị Diễm My trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Công Trìu cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Công Minh, sinh ngày 28/4/2013 số tiền 1.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp

dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 6/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

2.3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Công Trìu phải chịu số tiền 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003543, quyển số 0071 ngày 13/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- UBND xã Minh Lập;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ung Thị Ngọc Thanh